

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2018/HS-ST

Ngày: 15/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Nguyễn Thị Tường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2018/QĐXXST-HS ngày 02/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Hà Tuyên H, sinh ngày 18/01/1987, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Hà Đức T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; anh, chị em ruột: có 02 người, bị cáo là thứ hai; có vợ: Không Thị Thanh N, sinh năm 1990 và có 01 con, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2018 đến ngày 27/7/2018; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Ngô Đình L, sinh ngày 27/10/1988, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Tổ 1, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Ngô Đức V (đã chết) và bà Lâm Thị H, sinh năm 1968; anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất; có vợ: Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1989 và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Không Thị Thanh N, sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn T, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

*** Người làm chứng:** Chị Hà Thu H, sinh năm 1984;

Trú tại: Thôn V, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/6/2018, bị cáo Hà Tuyên H và bị cáo Ngô Đình L có hành vi đánh bạc (mua bán số lô) trái phép được, thua bằng tiền. Bị cáo H và bị cáo L mua bán số lô đã thỏa thuận với nhau về hình thức đánh bạc là căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số Miền Bắc hồi 18 giờ 15 phút hằng ngày để trả tiền khi người mua trúng số lô, cụ thể như sau:

Đánh lô điểm (mua lô điểm) người đánh tự chọn các số từ 00 đến 99 với mức tiền 22.000đ/1điểm. Khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc , nếu hai số của người đánh trùng với hai số của bất kỳ giải nào trong các giải thì người đánh trúng số lô (thắng bạc) và được trả 80.000đ/1 điểm lô. Nếu cặp số của người đánh trùng với hai số ở nhiều giải, thì được trả tương ứng với số lần trùng số (trùng số hai lần thì nhân gấp hai lần, trùng số ba lần thì nhân gấp ba lần...).

Bị cáo Ngô Đình L dùng điện thoại di động số 0975.710.xxx nhắn tin đến điện thoại di động số 01676.735.xxx của bị cáo Hà Tuyên H để đánh bạc (mua số lô) trái phép với bị cáo H như sau:

- Số lô: 97, 82, 83 mỗi số 20 điểm = 60 điểm x 22.000 đồng/1 điểm = 1.320.000 đồng.

- Số lô 22, 88, 90, 66 mỗi số 15 điểm = 60 điểm x 22.000 đồng/1 điểm = 1.320.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo L đánh số lô với bị cáo H là 2.640.000 đồng. Bị cáo L trúng số lô 97, 83 mỗi số 20 điểm = 40 điểm x 80.000đ/1 điểm = 3.200.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền bị cáo L và bị cáo H đánh bạc ngày 29/6/2018 là 2.640.000 đồng + 3.200.000 đồng = **5.840.000 đồng**. Bị cáo H và bị cáo L chưa thanh toán số tiền đánh bạc cho nhau.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSTP ngày 24 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố các bị cáo Hà Tuyên H và Ngô Đình L về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà Tuyên H và Ngô Đình L phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Tuyên H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Đình L 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng, truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc, buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Hà Tuyên H và Ngô Đình L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh qua biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật; biên bản kiểm tra dữ liệu trong điện thoại, chứng cứ thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/6/2018, tại địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Hà Tuyên H

và Ngô Đình L có hành vi đánh bạc (bằng hình thức mua bán số lô) trái phép, được thua bằng tiền với tổng số tiền là 5.840.000 đồng. Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, các bị cáo đã đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán trái phép số lô được thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt mức án nghiêm minh. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, số tiền của các bị cáo tham gia đánh bạc, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt các bị cáo hình phạt, mức án như Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ, đủ tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Đối với bị cáo Ngô Đình L do đã áp dụng hình phạt bổ sung, đồng thời nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập chỉ đảm bảo cuộc sống nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo L.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang tạm giữ của bị cáo Hà Tuyên H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và của Ngô Đình L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6. Các bị cáo xác định sử dụng điện thoại để đánh bạc, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với điện thoại của bị cáo L, đối với điện thoại của bị cáo H bị vỡ, hỏng không sử dụng được nên tịch thu tiêu huỷ. Tịch thu tiêu huỷ sim điện thoại Viettel trong điện thoại di động của bị cáo L.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc trái phép.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus tạm giữ của bị cáo H, quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là tài sản của chị Khổng Thị Thanh N (vợ bị cáo H), không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 10/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã trả chiếc điện thoại Iphone 8 Plus cho chị N. Chị N không có ý kiến đề nghị gì, nên HĐXX không xem xét.

[8] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:* Khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Tuyên H; khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật bình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Tuyên H, Ngô Đình L phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Hà Tuyên H 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Hà Tuyên H cho UBND xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đình L 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án; phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Ngô Đình L cho UBND phường H, thành phố T giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- *Về vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số imei 359301066738104, máy cũ đã quan sử dụng của bị cáo Ngô Đình L;

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, màu đen, số Imei 1: 356446/08/555911/1; Imei 2: 356447/08/555913/9, màn hình bị vỡ, máy không sử dụng được của bị cáo Hà Tuyên H và 01 sim Viettel trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 của bị cáo Ngô Đình L.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 30/10/2018.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc, cụ thể: Của bị cáo Hà Tuyên H là 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng), của bị cáo Ngô Đình L là 2.640.000đ (Hai triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

Các bị cáo Hà Tuyên H và Ngô Đình L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND tỉnh Tuyên Quang ;
- VKS ND thành phố Tuyên Quang ;
- Công an thành phố Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Mạnh Tuấn